

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày: 29-03-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiên và bà Vũ Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, đối với:

Bị cáo VŨ LÊ D sinh ngày 11/4/1984, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Y; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Vũ Văn T1 (đã chết) và bà Phạm Thị L sinh năm 1962; vợ là chị Lương Thị L2 sinh năm 1974 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2006;

* Tiền án:

+ Bản án số 57/2014/HSST ngày 22/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện TT, Thành phố N tuyên phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 15/01/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt; bị cáo đã chấp hành xong án phí;

+ Bản án số 78/2017/HSST ngày 11/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Y tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 06/02/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt; bị cáo đã chấp hành xong án phí;

+ Bản án số 52/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Y tuyên phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 12/11/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt; bị cáo đã chấp hành xong án phí;

* Tiền sự: không;

* Nhân thân: Ngày 25/5/2012 bị cáo bị Công an xã TD (nay là xã H), huyện

T, tỉnh Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, tuy nhiên qua xác minh tại Công an xã H thể hiện không còn lưu trữ tài liệu liên quan đến việc xử phạt đối với bị cáo.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 24/12/2023 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Vũ Lê D thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ P1, xã H, huyện T, tỉnh Y đến cầu L2 thuộc địa phận xã S, huyện T, tỉnh Y để tìm mua ma túy. Tại đây, D mua được 01 gói ma túy, loại Heroine của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng. D cất giấu số ma túy vừa mua được tại túi ngực áo bên phải đang mặc rồi đi bộ để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đến khu vực cây xăng thuộc địa phận thôn ĐL, xã S thì tổ công tác Công an xã S phối hợp với Công an xã X trong khi làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện thấy D đang đi bộ có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu D dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Tạ Ngọc Đ sinh năm 1977, trú tại: thôn LT, xã HA, huyện T, tỉnh Y và ông Phạm Văn C sinh năm 1983, trú tại: thôn ĐL, xã S, huyện T, tỉnh Y, D đã tự giác giao nộp 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, D khai đó là ma túy loại Heroine của D vừa mua của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã kiểm tra người D không phát hiện thu giữ gì; sau đó, dẫn giải D và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định của pháp luật. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khám xét khẩn cấp nơi ở của D nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại Kết luận giám định số 1819/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y kết luận: *"Vật chứng gửi giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacelmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,1793gam. Heroine STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).*

Cáo trạng số 28/CT-VKSTT ngày 11/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Vũ Lê D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa; bị cáo Vũ Lê D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo Vũ Lê D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
 - + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Lê D mức án tù 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2023;
 - + Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;
 - + Tịch thu tiêu hủy 0,0981gam ma túy loại Heroine sau khi giám định còn lại và toàn bộ bao gói đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1819/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y;
 - + Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
- Bị cáo không tranh luận, không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 15 phút; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ hồi 14 giờ 40 phút cùng ngày 18/12/2023 do Công an xã S lập (Bút lục từ số 41 đến 42); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Tạ Ngọc Đ sinh năm 1977, trú tại: thôn LT, xã HA, huyện T, tỉnh Y và ông Phạm Văn C sinh năm 1983, trú tại: thôn ĐL, xã S, huyện T, tỉnh Y (Bút lục từ số 89 đến 96).

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận: vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 18/12/2023, tại đường trục thôn ĐL, xã S, huyện T, tỉnh Y, Vũ Lê D có hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1793gam tại túi ngực áo bên phải đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng; nó không chỉ gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho

chính người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, xã hội và kinh tế của đất nước; là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự; Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy; đã quy định những chế tài đặc biệt nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy; bản thân bị cáo cũng đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội phạm ma túy nhưng chỉ vì muốn thoả mãn thói hư, tật xấu của mình, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[5] Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng nhiều lần bị kết án về tội này; trong đó có 1 lần chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo Vũ Lê D bằng hình phạt tù với mức án thật nghiêm khắc.

[7] Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy Heroine mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Vũ Lê D 0,1793 gam, sau khi giám định còn lại là 0,0981 gam thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Bị cáo Vũ Lê D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Lê D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Lê D 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2023.
3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ 0,0981 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ bao gói thu giữ của Vũ Lê D trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1819/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y (Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Y theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 12/3/2024).
4. Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Vũ Lê D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Lê D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/3/2024./.

Nơi nhận:

- Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự, Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

